

Số: /KH-SCT

Lai Châu, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh ban hành chương trình cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2669/KH-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030. Sở Công Thương ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026-2030 của tỉnh. Khắc phục triệt để tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC giai đoạn 2021-2025 của cơ quan; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số CCHC, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ.

2. Yêu cầu

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong triển khai thực hiện CCHC; lấy kết quả cải cách hành chính làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân hàng năm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong CCHC, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai trên môi trường số, giúp tổ chức, cá nhân có thể theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện trong lĩnh vực công thương theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, trọng tâm là nâng cao chất lượng đội

ngũ công chức, viên chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số và quản trị dựa trên dữ liệu. Đồng thời, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2026-2027

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định về tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính theo quy định.
- Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính đặc thù của tỉnh đạt tối thiểu 80%.
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt 80%.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.
- Phần đầu 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.
- Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.
- Trên 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2.2. Giai đoạn 2028-2030

- Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng, số lượng, cơ cấu hợp lý; có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.
- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 100%.
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết, trả kết quả đúng và trước hạn đạt 100%.
- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hoá trong giải quyết TTHC, dịch vụ công đạt 80%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

Tập trung rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Sở chủ trì tham mưu, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định chồng chéo, không

còn phù hợp. Cụ thể hóa và triển khai kịp thời, nghiêm túc các quy định của pháp luật vào thực tiễn quản lý, điều hành và đời sống xã hội.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

Bảo đảm 80% thủ tục hành chính đặc thù do tỉnh quy định thuộc thẩm quyền quản lý của Sở được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu số trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức thực hiện công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công; xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Nghị định 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 150/2025/NĐ-CP. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình; tập trung rà soát, đề xuất phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực Công Thương.

Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở làm cơ sở quản lý biên chế và bố trí nhân sự. Ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà

nước. Tổ chức tiếp nhận công chức, tuyển dụng viên chức bảo đảm đủ số lượng, đúng cơ cấu và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ mới, cập nhật các kiến thức, kỹ năng liên quan đến vận hành chính quyền địa phương 02 cấp cho công chức, viên chức.

Đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức gắn với kết quả, sản phẩm công việc. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý chi thường xuyên theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ; thực hiện giao quyền tự chủ gắn với trách nhiệm sử dụng ngân sách đối với các đơn vị trực thuộc Sở.

Triển khai cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp thuộc ngành quản lý theo lộ trình. Tăng cường rà soát, sắp xếp, quản lý và sử dụng tài sản công bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chương trình, kế hoạch của trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; xác định chuyển đổi số là động lực quan trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Cử công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, vận hành hệ thống và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; từng bước hình thành đội ngũ nhân lực số đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Chủ động đăng ký nhiệm vụ, kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS phù hợp với tình hình thực tiễn. Triển khai thực chất và giải ngân theo đúng tiến độ công việc đề ra, không để chậm trễ, ảnh hưởng tiến độ chung của Nghị quyết.

Chủ động đăng ký nhiệm vụ, kinh phí để thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

(Có phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chủ động triển khai thực hiện.

2. Giao Văn phòng Sở là đầu mối theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo kết quả thực hiện theo đúng nội dung và thời gian theo yêu cầu.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Trang Thông tin điện tử cả Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Vương Thế Mẫn